

TÍNH TỪ VÀ CỤM TÍNH TỪ

Bài tập

1. Bài tập 1, trang 155, SGK.
2. Bài tập 2, trang 156, SGK.
3. Bài tập 3, trang 156, SGK.
4. Bài tập 4, trang 156, SGK.

5. Tìm phụ ngữ của các tính từ được in đậm dưới đây. Cho biết mỗi phụ ngữ biểu thị những ý nghĩa gì.

*Vua vẽ một thỏi vàng, thấy còn **nhỏ** quá, lại vẽ một thỏi thứ hai **lớn** hơn. Vẫn thấy còn **nhỏ**, hẳn vẽ một thỏi lớn, rất **dài**, **dài** không biết bao nhiêu thước.*

(Cây bút thần)

6. Hãy tìm các tính từ (cụm tính từ) trong phần trích sau và cho biết tính từ (cụm tính từ) ấy giữ chức vụ ngữ pháp gì.

Hằng ngày nó cất tiếng kêu ôm ộp làm vang động cả giếng, khiến các con vật kia rất hoảng sợ. Éch cứ tưởng bầu trời trên đầu chỉ bé bằng chiếc vung và nó thì oai như một vị chúa tể.

[...]

Quen thói cũ, ech nghênh ngang đi lại khắp nơi và cất tiếng kêu ôm ộp. Nó nhâng nháo đưa cặp mắt nhìn lên bầu trời, chả thèm để ý đến xung quanh nên đã bị một con trâu đi qua giẫm bẹp.

(Éch ngồi đáy giếng)

7. Tìm các cụm tính từ có phụ ngữ so sánh được dùng thường xuyên trong lời nói hằng ngày.

Mẫu : *Re như bèo*

Đặt ba câu với ba cụm tính từ đã tìm được.

Gợi ý làm bài

1. HS tìm tính từ và những từ ngữ phụ bổ sung cho tính từ đó. Ví dụ, câu a :

– Tính từ : *sun sun*

- Từ ngữ phụ : *như con đĩa*

→ Cụm tính từ : *sun sun như con đĩa*.

2. HS dựa vào những gợi ý đã cho trong bài tập để tìm ra câu trả lời thích hợp nhất.

Chú ý : Khai thác tính gợi cảm của các tính từ (*sun sun, chân chân, bè bè, sùng sùng, tun tun* là những từ láy tượng hình, có giá trị gợi cảm cao).

Các tính từ (từ láy tượng hình) được bổ sung ý nghĩa bởi các phụ ngữ chỉ sự so sánh : *như con đĩa, như cái đòn càn, như cái quạt thóc, như cái cột đình, như cái chổi sể cùn* làm cho khả năng gợi cảm, gợi hình của cụm tính từ càng được tăng thêm.

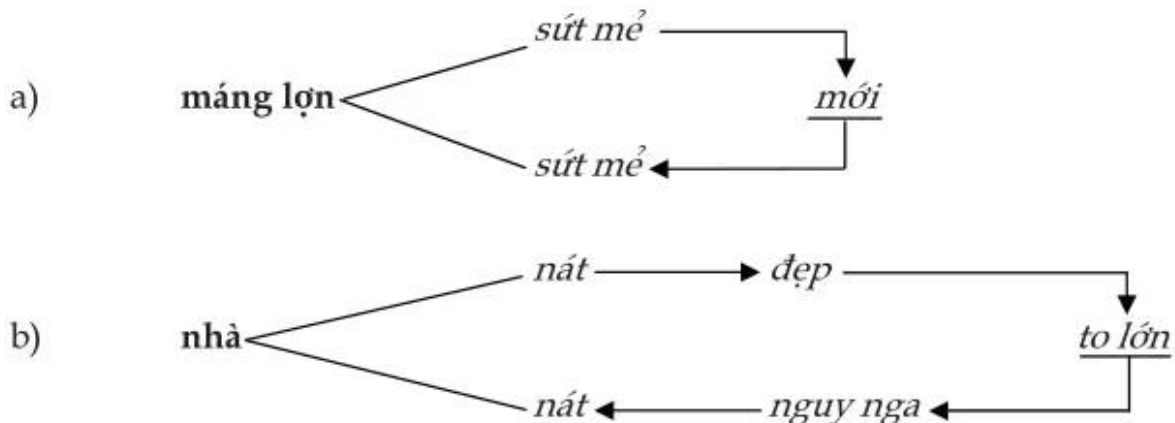
Những sự vật được đem so sánh là những sự vật quen thuộc hằng ngày không có gì là lớn lao, to tát. Điều đó, bản thân nó, đã khẳng định "tâm cỡ" của năm ông thầy bói - những người, lẽ ra, phải có khả năng tiên đoán,...

3. HS đọc và chỉ ra những động từ, tính từ được dùng trong mỗi lần miêu tả biển :

gợn sóng êm ả → nổi sóng → nổi sóng dữ dội → nổi sóng mù mịt → nổi sóng âm ỉm.

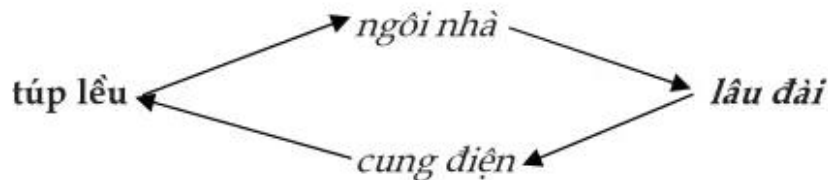
Nhận xét sự tăng dần độ dữ dội của sóng biển, liên hệ với mức độ đòi hỏi của mụ vợ ông lão đánh cá để thấy được sự nổi giận của biển trước những yêu cầu ngày càng quá quắt ấy.

4. HS tìm những tính từ được dùng trong quá trình miêu tả sự thay đổi cuộc sống của vợ chồng người đánh cá.



Chú ý đến sự quay trở lại cuộc sống ban đầu được thể hiện bằng cách dùng một tính từ cho lần xuất phát và lần kết thúc.

Riêng câu *b*, sự thay đổi và trở lại cuộc sống ban đầu còn thể hiện qua cả cách sử dụng danh từ :



5. Tìm phụ ngữ theo yêu cầu của bài tập là tìm những từ ngữ phụ xung quanh tính từ và bổ nghĩa cho tính từ đó.

HS tìm cụm tính từ rồi loại tính từ ra, những từ ngữ còn lại là phụ ngữ. Ví dụ : cụm tính từ *còn nhỏ quá có còn* và *quá* là phụ ngữ ; cụm tính từ *lớn hơn có hơn* là phụ ngữ.

Dựa vào các ý nghĩa của phụ ngữ đã nêu trong SGK để thực hiện yêu cầu thứ hai của bài tập.

Ví dụ :

– *còn nhỏ quá*

+ *còn* : phụ ngữ chỉ sự tiếp diễn tương tự.

+ *quá* : phụ ngữ chỉ mức độ.

6. Tính từ (cụm tính từ) :

– *ôm ộp* : phụ ngữ của động từ *kêu*.

– *vang động* : phụ ngữ của động từ *làm*.

– ...

7. Tham khảo những cụm tính từ sau :

đen như cột nhà cháy, trắng như ngà,...